

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2019/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hồi.

Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Việt A; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường C, khối M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: Lớp 09/12; con ông Vũ Đức T, sinh năm 1962 và bà Lương Thị B, sinh năm 1962 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số: 77/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 107/HS-ST ngày 24/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích), bị cáo bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2019 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hứa Văn K, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Anh Linh Văn X, sinh năm 1983; nơi cư trú: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

6. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

7. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Lộc Văn A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Anh Đào Ngọc T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

5. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ M, khối S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Trịnh Xuân Đ, vắng mặt;

Chị Lý Thị N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Việt A là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập, để có tiền tiêu xài và mua ma túy về sử dụng, Vũ Việt A thường đi bộ quanh khu vực thành phố L để quan sát xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Từ tháng 4/2019 đến tháng 5/2019, Vũ Việt A đã 06 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản và 01

lần thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố L, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 09/4/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực Đường C, phường V, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Trên đường đi, Vũ Việt A phát hiện một thanh kim loại, một đầu dẹt, dài 25cm, phi 10, ở lề đường đã nhặt lấy mang theo người để làm dụng cụ phá khóa. Khi đi đến ngõ M, đường C, khối B, phường V, thành phố L, Vũ Việt A phát hiện phòng trọ của anh Hứa Văn K khóa cửa. Quan sát không có ai trong nhà, Vũ Việt A dùng thanh kim loại phá ổ khóa cửa rồi đột nhập vào trong nhà. Vũ Việt A lấy trộm được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu (của Trung Quốc sản xuất), màu vàng - đỏ và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Michael Kors màu vàng ở trên giường. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Vũ Việt A mang đi tiêu thụ nhưng không ai mua nên đã giữ lại sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc điện thoại di động hiệu Vertu và chiếc đồng hồ đeo tay, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu, anh Hứa Văn K không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 11/4/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực đường N, phường T, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến dãy phòng trọ số M, đường N, phường T, thành phố L thấy không có ai trong nhà, Vũ Việt A dùng thanh kim loại phá ổ khóa cửa vào phòng trọ của chị Hoàng Thị B. Vũ Việt A mở cửa đi vào phòng, lục trong tủ nhựa đựng quần áo lấy được 20.000.000 đồng của chị Hoàng Thị B. Số tiền trên Vũ Việt A đã sử dụng hết. Chị Hoàng Thị B cho rằng bị mất 21.000.000 đồng và yêu cầu Vũ Việt A bồi thường 21.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 06/5/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực đường T, phường H, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến ngõ M, đường T, Vũ Việt A phát hiện nhà của anh Linh Văn X, khóa cửa ngoài. Quan sát không có ai trong nhà, Vũ Việt A dùng thanh kim loại phá ổ khóa cửa rồi đột nhập vào trong nhà. Vũ Việt A lấy trộm được 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo, màu đen ở trên giường và 15.000.000 đồng ở tủ quần áo của anh Linh Văn X. Số tiền 15.000.000 đồng lấy trộm được, Vũ Việt A đã tiêu xài hết. Ngày 09/5/2019, Vũ Việt A nhờ bạn là anh Nguyễn Mạnh T đem chiếc máy tính bảng Lenovo đi bán. Ngày 12/5/2019 khi anh Nguyễn Mạnh T đang giao dịch bán chiếc máy tính bảng nói trên thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc máy tính bảng cho chủ sở hữu và anh Linh Văn X cho rằng mình bị mất số tiền 17.700.000 đồng và 02 chỉ vàng ta, nay anh yêu cầu bồi thường tài sản Vũ Việt A đã trộm cắp.

Lần thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực đường B, phường Đ, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến dãy phòng trọ ở số M, đường B, phường Đ, thành phố L, Vũ Việt A phát hiện dãy nhà trọ không khóa cổng, cửa ngoài phòng trọ đều khóa. Quan sát không có ai trong nhà, Vũ Việt A đi vào trong dãy trọ rồi dùng thanh kim loại mang theo phá ổ khóa phòng trọ của anh Nguyễn Văn T. Vũ Việt A đi vào trong phòng lấy trộm được chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen của anh Nguyễn Văn T để ở

đầu giường. Sau đó, Vũ Việt A tiếp tục dùng thanh kim loại phá ổ khóa cửa phòng của anh Nguyễn Trung H và lấy trộm 01 chiếc điện thoại Samsung A5, màu trắng của anh Nguyễn Trung H để trên giường. Sau đó, Vũ Việt A đem chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen đến cửa hàng điện thoại T, địa chỉ đường L, phường V, thành phố L bán cho chủ cửa hàng là anh Lộc Văn A với giá 100.000 đồng; bán chiếc điện thoại Samsung A5, màu trắng cho anh Nguyễn Thành T được 200.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán điện thoại Vũ Việt A đã sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại Nokia 1280 và trả cho anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu bồi thường gì; cơ quan điều tra chưa thu hồi được chiếc điện thoại Samsung A5, anh Nguyễn Trung H yêu cầu bồi thường số tiền 3.200.000 đồng tương đương với giá trị chiếc điện thoại Samsung A5, màu trắng mà Vũ Việt A đã trộm cắp.

Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực đường N, phường T, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến Đường N, phường T, thành phố L, Vũ Việt A phát hiện nhà trọ của anh Hoàng Văn H khóa cửa ngoài. Quan sát thấy không có người trong nhà, Vũ Việt A dùng thanh kim loại phá ổ khóa, rồi đột nhập vào trong nhà. Vũ Việt A mở tủ quần áo thì phát hiện 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus, màu đen trong ngăn tủ thứ hai và 01 con lợn đất màu trắng của anh Hoàng Văn H để trên kệ tivi. Vũ Việt A đập vỡ con lợn đất thấy có 30.000 đồng bên trong. Vũ Việt A lấy trộm chiếc máy tính và số tiền 30.000 đồng. Sau đó, Vũ Việt A bán chiếc máy tính xách tay hiệu Asus cho anh Đào Ngọc T được 700.000 đồng. Số tiền 30.000 đồng trộm cắp được và 700.000 đồng bán máy tính, Vũ Việt A đã sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc máy tính xách tay trên và trao trả tài sản cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn H. Anh Hoàng Văn H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lần thứ sáu: Khoảng 15 giờ ngày 11/5/2019, Vũ Việt A đi đến khu vực thôn K, xã M, thành phố L với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa nhà bà Hoàng Thị T, Vũ Việt A phát hiện ở trong sân có 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia, màu trắng cấm chìa khóa ở ổ khóa và 02 con gà. Quan sát thấy cổng không khóa, không có ai trông coi, Vũ Việt A mở cổng vào lấy trộm chiếc xe đạp điện và 02 con gà rồi điều khiển chiếc xe đạp điện đến chợ Giếng Vuông bán 02 con gà cho một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra không thu hồi được hai con gà trên. Sau đó, Vũ Việt A tiếp tục điều khiển chiếc xe đạp điện đến thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán chiếc xe đạp điện cho anh Vũ Văn N với giá 1.000.000 đồng, số tiền trên Vũ Việt A đã sử dụng để tiêu xài và mua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe đạp điện và trả cho bà Hoàng Thị T, bà Hoàng Thị T không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 83, 84, 85 ngày 10/5/2019; số 86 ngày 14/5/2019; số 92 ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Chiếc máy tính bảng hiệu Lenovo Tab A1000, màu đen trị giá 1.200.000 đồng; chiếc máy tính xách tay hiệu Asus, màu đen trị giá 2.250.000 đồng và con lợn đất trị giá 50.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, trị giá 280.000 đồng;

chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5, màu trắng, trị giá 3.200.000 đồng; chiếc xe đạp điện hiệu Nijia, màu trắng, trị giá 5.000.000 đồng và 02 con gà trị giá 280.000 đồng; chiếc đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Michael Kors, màu vàng, trị giá 1.200.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vertu trị giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra về hành vi Trộm cắp tài sản của Vũ Việt A, ngày 12/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Việt A tại số H, đường C, khối M, phường V, thành phố L đã phát hiện, thu giữ 01 túi nilon màu trắng, kích thước 7,6cm x 4cm, bên trong chứa 01 gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng.

Vũ Việt A khai nhận chất bột màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng thu giữ tại nhà của Vũ Việt A là ma túy mà trước đó khoảng 08 giờ ngày 12/5/2019 tại khu vực ngã ba đường N - N1, Vũ Việt A mua với một người đàn ông không rõ lai lịch mục đích để sử dụng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Vũ Việt A mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chưa sử dụng hết, Vũ Việt A cất giấu ở dưới chiếu đầu giường trong phòng riêng, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét đã phát hiện, thu giữ số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 180/Kl-PC09 ngày 19/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng có trong gói giấy thu giữ tại nhà của Vũ Việt A là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,204 gam.

Tại cáo trạng số: 126/CT-VKĐT ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Vũ Việt A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường 1.000.000 đồng do mua chiếc xe đạp điện với bị cáo Vũ Việt A, nay đã bị thu giữ trả lại cho chủ sở hữu; chị Hoàng Thị B yêu cầu bị cáo bồi thường 21.000.000 đồng; anh Linh Văn X yêu cầu bị cáo bồi thường 17.700.000 đồng và 02 chỉ vàng trị giá. Tại phiên tòa bị cáo với bị hại chị Hoàng Thị B, anh Linh Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn N tự nguyện thỏa thuận như sau: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Hoàng Thị B 20.000.000 đồng, anh Linh Văn X 19.000.000 đồng, anh Vũ Văn N 1.000.000 đồng.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

và 30 đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 45 đến 54 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H; 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 25 cm; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 082242646 mang tên Vũ Việt A; truy thu số tiền bị cáo phạm tội mà có là 1.230.000 đồng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 270.000 đồng đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ ngày 09/4/2019 đến ngày 11/5/2019, Vũ Việt A đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tổng trị giá tài sản trộm cắp được là: 48.590.000 đồng và ngày 12/5/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Vũ Việt A có hành vi Tàng trữ trái phép 0,204 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Với hành vi khi phát hiện không có ai ở nhà trông coi tài sản, bị cáo đã 06 lần cạy cửa các nhà trọ, nhà riêng của bị hại để trộm cắp chiếm đoạt tài sản. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo bị bắt quả tang đang tàng trữ 0,204 gam ma túy Heroine là đã đủ cơ sở kết luận bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với khối lượng chất ma túy Heroine trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249; tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm quyền quản lý tân được của Nhà nước, gieo rắc những tệ nạn xấu trong xã hội, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo về hình sự và cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Việt A đã 06 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm và bị

cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng là bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Tại Bản án số: 107/HS-ST ngày 24/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích), cho thấy bị cáo là người không chấp hành tốt pháp luật. Đây cũng là tình tiết xem xét mức tăng nặng, giảm nhẹ khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, thấy bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về phần dân sự: Tại phiên tòa bị cáo với các bị hại chị Hoàng Thị B, anh Linh Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Văn N tự nguyện thỏa thuận như sau: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Hoàng Thị B 20.000.000 đồng, anh Linh Văn X 19.000.000 đồng, anh Vũ Văn N 1.000.000 đồng, thấy sự tự nguyện thỏa thuận trên không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận. Đối với anh Nguyễn Trung H không có mặt tại phiên tòa và có yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động bị trộm cắp. Qua xem xét thấy chỉ có cơ sở chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Trung H 3.200.000 đồng theo kết luận định giá tài sản.

[8] Vật chứng gồm: 01 phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; 01 thanh kim loại, một đầu dẹt dài 25 cm thấy đây là chất ma túy và vật dụng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy. Còn 01 chứng minh thư nhân dân số 082242646 mang tên Vũ Việt A, là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo; số tiền 270.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Số tiền 30.000 đồng của anh Hoàng Văn H; 700.000 đồng bán máy tính xách tay của anh Đào Ngọc T và 200.000 đồng (bán 02 con gà) của bà Hoàng Thị T; 100.000 đồng bán điện thoại di động của Lộc Văn A; 200.000 đồng bán điện thoại di động của Nguyễn Thành T, các đương sự không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại, thấy bị cáo được hưởng lợi trong việc phạm tội mà có với tổng số tiền là 1.230.000 đồng, nên cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo.

[10] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị mức hình phạt và giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và quan điểm của Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân và đại diện Viện Kiểm sát

đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là có giá trị pháp lý.

[12] Đối với anh Đào Ngọc T, anh Nguyễn Thành T, anh Lộc Văn A, anh Vũ Văn N đã mua máy tính xách tay, điện thoại, xe đạp điện với Vũ Việt A. Kết quả điều tra xác định anh Đào Ngọc T, anh Nguyễn Thành T, anh Lộc Văn A và anh Vũ Văn N không biết tài sản trên do Vũ Việt A phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Đối với anh Nguyễn Mạnh T là người được Vũ Việt A nhờ mang bán chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo, quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Mạnh T không biết tài sản là do trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Đối với người phụ nữ mua 02 con gà với Vũ Việt A vào ngày 11/5/2019 và người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Việt A vào ngày 12/5/2019, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được lai lịch để xử lý trong vụ án này.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự và bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584; 585; 589; 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Việt A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vũ Việt A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 03 (ba) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Vũ Việt A phải chịu là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/5/2019.

2. Về phần dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với bị hại chị Hoàng Thị B, anh Linh Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Văn N như sau: Bị cáo Vũ Việt A phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Hoàng Thị B 20.000.000 đồng

(Hai mươi triệu đồng), anh Linh Văn X 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng), anh Vũ Văn N 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và buộc bị cáo Vũ Việt A phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung H 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Hoàng Thị B, anh Linh Văn X, anh Vũ Văn N, anh Nguyễn Trung H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Vũ Việt A không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà chứa chất ma túy Heroine; 01 thanh kim loại có một đầu dẹt dài 25 cm.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Việt A 01 chứng minh thư nhân dân số 082242646 mang tên Vũ Việt A.

(Chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2019 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

- Truy thu số tiền 1.230.000 đồng (Một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) thu lời bất chính đối với bị cáo Vũ Việt A do phạm tội mà có.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 270.000 đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo Vũ Việt A, số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054411.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại giấy Ủy nhiệm chi số: 57 ngày 24/7/2019 của Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Việt A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.160.000 đồng (Hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Đình Phương